

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 96/2017/HS-ST

Ngày 25-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lan – Cán bộ hưu trí
2. Ông Huỳnh Tấn Xem – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSST ngày 16/11/2017 đối với bị cáo:

Neàng D, sinh năm 1952; Nơi cư trú: Tổ 10, ấp H, xã V, huyện T, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Con ông Chau Ph (chết), con bà Neàng U (chết); Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ nhất; Chồng là Chau P (chết); Chau Sa Ra P (đã bỏ đi nơi khác sinh sống); Chau S (sống chung như vợ chồng); Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1979.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị tạm giam từ ngày 03/09/2017 đến nay. (Có mặt).

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Bà Đỗ Hồng Thụy V - Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. (có mặt).

Người bị hại: Chau S, sinh năm 1966.

Đại diện hợp pháp cho bị hại có ông Chau Sóc R, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện T, tỉnh An Giang. (Là con ruột của người bị hại). (có mặt).

Người phiên dịch: Bà Neáng Si V – Phiên dịch viên, Phòng dân tộc Đài phát thanh Truyền hình tỉnh An Giang. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2005 Neàng D sống chung như vợ chồng với Chau S. Hàng ngày Neàng D sinh sống làm ăn ở nhà tại tổ 10, ấp H, xã V, huyện T, tỉnh An Giang để chăn nuôi bò, ban đêm đến ngủ tại nhà Chau S (ngủ cùng tổ). Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/9/2017 Chau S không thấy Neàng D đến nhà ngủ nên nghi ngờ Neàng D có quan hệ tình cảm với người khác. Chau S lấy một cây búa chặt củi dài khoảng 32cm đi bộ đến nhà Neàng D. Tại đây, hai người cự cãi qua lại, Chau S lấy phân bò ném vào giường ngủ của Neàng D. Tức giận, Neàng D vào trong nhà lấy cây chĩa dài khoảng 110cm, mũi chĩa bằng kim loại dài khoảng 30cm có ngạnh (dùng để đâm chuột) cầm trên tay phải đi ra đâm một nhát trúng vào ngực trái của Chau S, lúc này Chau S dùng búa chém một nhát trúng vào vùng vai, lưng trái của Neàng D thì bị Neàng D giật lấy búa. Lúc này Chau S bị thương nặng và cây chĩa còn dính trên ngực nên Neàng D lấy cây búa cắt phần thịt dính ngạnh để rút chĩa ra và dìu Chau S ra đường lớn để nhờ mọi người đưa đi cấp cứu nhưng không có ai. Sau đó Neàng D đến nhờ em rể là Chau Sâm B chở đến công an xã V đầu thú. Ngày 11/9/2017 Neàng D bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang khởi tố điều tra.

Căn cứ biên bản giám định pháp y số 279/17/TT ngày 04/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận: Chau S chết do sốc mất máu cấp do vết thương thấu ngực thủng tim.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 284/17/TgT ngày 17/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận: Neàng D có vết sẹo vai trái kích thước (04x 0.4)cm và sẹo lưng trái kích thước (3.5x 0.1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Tại tòa hôm nay, bị cáo Neàng D đã thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với biên bản giám định pháp y số 279/17/TT ngày 04/9/2017; bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 284/17/TgT ngày 17/10/2017 có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện hợp pháp cho bị hại có ông Chau Sóc R trình bày: Tôi là con của ông Chau S, sự việc diễn ra như nội dung vụ án. Hiện nay cha tôi là ông Chau S đã chết, nên yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền chi phí mai táng là 35.657.000 đồng, không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần.

Tại bản Cáo trạng số 70/VKS-HS.TA ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nèang D về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu luận tội đối với bị cáo như sau: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nèang D theo cáo trạng, căn cứ vào tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả xảy ra, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nèang D mức án tù 05 năm đến 07 năm tù về tội "Giết người". Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nèang D có trách nhiệm bồi thường chi phí mai táng 35.657.000 đồng cho bị hại theo quy định của pháp luật. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng;

Luật sư Đỗ Hồng Thụy V bào chữa cho bị cáo Nèang D có ý kiến như sau: Không có ý kiến gì về thủ tục tố tụng; không tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tại tòa nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra cho đến phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, là người dân tộc khmer không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, trong vụ án có lỗi của người bị hại đã dùng búa gây thương tích cho bị cáo, trước khi vụ án được đưa ra xét xử đã nộp khoản tiền khắc phục, bồi thường. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự trong vụ án theo luật định. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng không rõ lý do, cũng không có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử nhận thấy, sự vắng mặt của những người này cũng không gây trở ngại hay ảnh hưởng gì đến việc xét xử, giải quyết vụ án; Mặt khác, người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Neàng D tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; Phù hợp với biên bản giám định pháp y số 279/17/TT ngày 04/9/2017 và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 284/17/TgT ngày 17/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/9/2017, xuất phát từ sự vì ghen tuông vô cớ, người bị hại đã có nhiều lời lẽ thô tục và hành vi bản thủ ném phân vào giường ngủ gây cho bị cáo tức giận, từ đó bị cáo đã có hành vi dùng chĩa loại có ngạnh đâm một nhát vào ngực trái của Chau S, hậu quả làm Chau Séc tử vong.

[4] Căn cứ quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Neàng D đã phạm tội "Giết người", tội phạm được quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Neàng D về tội danh, điều luật (đã nêu trên) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét về tính chất của vụ án thì thấy: Nguyên tắc cơ bản của pháp luật hình sự là đảm bảo quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân đều bị xử lý kịp thời, nghiêm minh trước pháp luật. Trước phiên tòa hôm nay, bị cáo Neàng D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do tức giận về việc Chau S đứng trước nhà chửi và quăng phân bỏ vào giường ngủ của bị cáo, không kìm chế được hành vi của mình nên bị cáo đã vào nhà lấy cây chĩa là hung khí nguy hiểm đâm một nhát trúng vào vùng ngực trái của Chau S, khiến Chau S bị thương nặng dẫn đến tử vong, còn Neàng D bị Chau Séc chém gây thương tích 03%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác là trái pháp luật, mặc dù người bị hại chủ động cầm búa đứng trước nhà gây sự chửi bị cáo, chưa tấn công nhưng bị cáo tấn công bị hại trước, bắt chấp hậu quả xảy ra, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà tước đi sinh mạng của người khác mà người đó lại là người chung sống như vợ chồng với bị cáo hơn 10 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm

khắc tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo là người lớn tuổi (65 tuổi), xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, là người dân tộc khmer không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, sau khi gây án đến cơ quan công an tự thú, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Trong vụ án, bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại là ghen tuông vô cớ, thường xuyên mắng chửi và có những cách ứng xử bần thủ gây cho bị cáo bức xúc. Trước phiên tòa, đã vận động gia đình nộp tiền khắc phục bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p,b,o khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Neàng D thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm hại đến tính mạng của Chau S nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần mà chỉ yêu cầu bồi thường chi phí mai táng là 35.657.000 đồng. Tại tòa, bị cáo Neàng D cũng đồng ý đối với yêu cầu của phía bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của đại diện hợp pháp cho bị hại là tự nguyện, được bị cáo đồng ý là phù hợp pháp luật, nghĩ nên công nhận sự tự nguyện này. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Neàng D bồi thường chi phí mai táng cho bị hại số tiền 35.657.000 đồng do ông Chau Sóc R đại diện nhận. Trước khi mở phiên tòa xét xử gia đình bị cáo nộp 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002627 ngày 25/12/2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Do đó, cần tiếp tục tạm quản lý số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[8] Về vật chứng: Đối với những vật chứng được thu giữ trong giai đoạn điều tra, không còn giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Neàng D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, Hội đồng xét xử quyết định miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Neàng D phạm tội "Giết người".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 93; điểm b,o,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Neàng D 05 (năm) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 03/09/2017.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 584, 586, 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Neàng D phải bồi thường số tiền 35.657.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi bảy ngàn đồng) cho người bị hại do ông Chau Sóc R đại diện nhận.

Tiếp tục tạm quản lý số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0002627 ngày 25/12/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra gồm:

- Vết mẫu màu nâu sẫm thu tại vị trí số 01, 02 và 03
- 01 (một) đôi dép quai kẹp màu vàng
- 01 (một) cây búa có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, có tổng chiều dài 32cm, lưỡi búa dài 10,8cm, rộng 6,5cm.
- 01 (một) cây chĩa có cán bằng gỗ tầm vòng, mũi bằng kim loại màu đen, tổng chiều dài 1,1m.
- Máu của nạn nhân Chau S thu trong khi khám nghiệm tử thi
- 01 (một) cái áo thun màu đỏ đen có dính nhiều chất màu nâu
- 01 (một) quần thun dài màu đen có dính nhiều chất màu nâu
- 01 (một) đèn pin màu xanh vàng có buộc dây thun màu đen.
- 01 (một) đèn pin màu xanh vàng có buộc dây thun có chữ Jin Fu Gui.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang).

Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Luật phí và lệ phí năm 2015; và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Neàng D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Neàng D, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- Văn phòng CSĐT (1);
- Phòng CSĐT (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Các đương sự
- Cục THA.DS tỉnh AG (1);
- Phòng KTNVTHA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2)
(VT - 1; BP tiếp nhận & trả kết quả - 1).
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn